

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
QUÝ 2 NĂM 2009

Đơn vị tính : đồng

TT	CHỈ TIÊU	MS	TM	KỲ BÁO CÁO		LŨY KẾ	
				Quý II /2008	Quý II /2009	2008	2009
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		1,133,406,611,421	2,150,709,619,742	2,216,208,125,799	6,858,906,113,618
2	Các khoản giảm trừ	03		5,785,236,260	6,472,551,189	13,983,415,505	15,216,081,604
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp Dịch vụ	10	6.1	1,127,621,375,161	2,144,237,068,553	2,202,224,710,294	6,843,690,032,014
4	Giá vốn hàng bán	11	6.3	1,056,280,922,021	2,050,072,310,847	2,035,741,150,911	6,575,240,606,235
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		71,340,453,140	94,164,757,706	166,483,559,383	268,449,425,779
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.2	7,954,322,146	37,921,770,049	14,067,387,277	38,598,727,344
7	Chi phí hoạt động tài chính	22	6.4	25,932,718,475	25,584,764,603	32,792,403,498	43,042,323,458
	Trong đó : Chi phí lãi vay	23		7,093,912,936	8,275,250,994	12,018,282,320	21,216,453,682
8	Chi phí bán hàng	24		29,201,555,963	46,138,448,061	59,658,645,826	95,706,052,787
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		9,795,790,016	14,186,805,114	18,134,607,585	25,418,459,547
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		14,364,710,832	46,176,509,977	69,965,289,751	142,881,317,331
11	Thu nhập khác	31		2,305,266,798	3,260,462,081	4,530,847,841	6,852,159,817
12	Chi phí khác	32		3,798,683	200,532,772	60,120,007	262,510,419
13	Lợi nhuận khác	40		2,301,468,115	3,059,929,309	4,470,727,834	6,589,649,398
14	Phần lợi nhuận hoặc lỗ trong công ty liên kết , liên doanh	50					
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		16,666,178,947	49,236,439,286	74,436,017,585	149,470,966,729
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61		3,392,692,385	9,742,464,186	18,891,747,236	33,985,888,606
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	62					
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		13,273,486,562	39,493,975,100	55,544,270,349	115,485,078,123
18.1	Lợi ích của cổ đông thiểu số	71		210,649,215	2,970,449,336	1,097,535,482	5,571,587,589
18.2	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	72		13,062,837,347	36,523,525,764	54,446,734,867	109,913,490,534
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	80		435	1,217	1,815	3,664

NGƯỜI LẬP
(Đã ký)
DƯƠNG QUANG HẢI

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Đã ký)
ĐẶNG THỊ LÀI

Ngày 20 tháng 07 năm 2009
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký và đóng dấu)
CAO THỊ NGỌC DUNG